

Số: 28/2019/HSST

Ngày: 08-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.
2. Bà Đinh Thị Tuyết Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận 2.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSST ngày 19/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 23/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Hà Thanh H, giới tính: Nam; sinh năm: 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐBP, Phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hà Văn Q, sinh năm 1955 và bà Châu Kim H1, sinh năm 1963; tiền án: 1/Ngày 21/06/2006 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 100/ 2006/HSST. 2/Ngày 04/3/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 05 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 51/2008/HSST. 3/Ngày 03/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 02/2012/HSST. Bị can chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/4/2017; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/01/2019 cho đến nay có mặt tại phiên Tòa.

2. Nguyễn Minh S, giới tính: Nam; sinh năm: 1986 tại Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐBP, Phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Trần Thị L (chết); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/01/2019 cho đến nay có mặt tại phiên Tòa.

*** Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979.

Thường trú tại: Thôn TY, xã LT, huyện PL, tỉnh TTH (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thanh H và Nguyễn Minh S là bạn bè cùng xóm và quen biết nhau. Khoảng 11 giờ ngày 02/01/2018 Hà Thanh H rủ Nguyễn Minh S đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì S đồng ý. Sau đó S lấy xe gắn máy hiệu Vario màu bạc không nhớ biển số của mình chở H qua cầu Thủ Thiêm, Quận 2 tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi cả hai điều khiển xe gắn máy đến lô N30 đường Quách Giaí, khu dân cư Thủ Thiêm, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 thì H phát hiện thấy có 01 xe hiệu Honda Winner màu đen dựng trong nhà nên H yêu cầu S dừng xe lại cảnh giới còn H đi vào nhà, mở cổng (do cổng không khóa) dẫn xe trên đây ra ngoài. Sau khi lấy được xe thì S điều khiển xe Vario dùng chân đẩy xe hiệu Honda Winner để H vừa lấy được ngồi trên điều khiển. Khi đến khu vực vắng người cách hiện trường gây án khoảng 500m thì H xuống xe đấu dây điện xe đề máy rồi điều khiển xe về đường Bình Quới, Phường 28, quận Bình Thạnh. Tại đây S điện thoại gọi cho T1 (chưa rõ lai lịch) ra bán chiếc xe trên được 13.500.000 đồng, S lấy 6.500.000đ và chia cho H 7.000.000 đ rồi cùng nhau điều khiển xe hiệu Vario về Phường 25, quận Bình Thạnh.

Đến khoảng 14 giờ ngày 02/01/2018, Công an quận Bình Thạnh tuần tra trên tuyến đường Nguyễn Gia Trí, Phường 25, quận Bình Thạnh phát hiện Nguyễn Minh S, Hà Thanh H điều khiển xe gắn máy hiệu Vario màu xám không có biển số, có biểu hiện nghi vấn. Khi đến trước nhà số 35 Võ Oanh, Phường 25, quận Bình Thạnh thì tiến hành kiểm tra hành chính 02 đối tượng. Qua kiểm tra phát hiện tại hộc nhỏ bên trái của xe có 01 túi vải kích thước 10cm x 05cm màu nâu bên trong có 04 đầu đoản, 01 dây điện uốn hình chữ U, 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật dùng để mở nắp khóa từ; kiểm tra trong cốp xe bên trong có 01 biển số 59L1 – 957.XX, 03 tuýp sắt hình chữ L. Do vậy Tổ tuần tra tiến hành đưa 02 đối tượng cùng tất cả vật chứng về Công an Phường 25, quận Bình Thạnh để làm rõ. Tại đây cả hai đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Xét vụ việc xảy ra trên địa bàn Quận 2 nên Công an quận Bình Thạnh đã bàn giao tang vật cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 để thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 thì Hà Thanh H và Nguyễn Minh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 44 ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 75K1 – 388.XX (tài sản đã qua sử dụng và không thu hồi được) trị giá 31.500.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ: 01 đĩa DVD chứa 01 video clip ghi hình một đối tượng mặc áo tay dài màu xanh trắng, đội nón bảo hiểm màu cam chạy xe kiểu dáng Vairo dùng chân trái đẩy 01 chiếc xe máy hiệu Honda Winner màu đen, không rõ biển số, bánh màu xanh dạ quang được điều khiển bởi 01 đối tượng

mặc đồ đen, đội nón màu xanh lá cây, cả 02 chạy hướng từ ngã ba đường 87 – Quách Giai về hướng ngã ba đường Quách Giai – Sử Hy Nhan.

Thu giữ của Hà Thanh H gồm: 01 biển số xe gắn máy 59L1 – 957.XX; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro màu vàng, 01 túi vải kích cỡ 10cm x 05cm màu nâu bên trong có 04 đầu đoạn dùng để phá khóa bằng kim loại, 01 dây vắt thành hình chữ U; 01 đầu phá khóa từ hình trụ chữ nhật; 01 ống sắt L có có quần keo đen; 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật dùng để mở khóa từ; 01 ví da bên trong có số tiền 7.000.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Minh S gồm: 01 nón bảo hiểm màu cam; 01 nón bảo hiểm màu xanh lá cây, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu tím Imei: 358465090711501, 01 xe mô tô Honda Vario màu xám không gắn biển số, số khung 109391, số máy 1110054, 01 bóp màu đen bên trong gồm 01 cọc tiền tất cả là 6.500.000 đồng và 01 cọc tiền 8.000.000 đồng, 01 túi áo mưa bên trong có 01 kèm, 01 tuốc nơ vít, 01 mỏ lết, 03 tuýp sắt hình chữ L dài 15cm.

Qua xác minh được biết chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 75K1 – 388.XX do anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1997, trú tại thôn Thủy Yên Hạ, xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu và là người bị hại trong vụ án này.

Đối với xe gắn máy hiệu Vario màu xám không có biển số, số khung: 109391, số máy: 1110054 mà S và H sử dụng đi gây án. Qua xác minh được biết chiếc xe trên S mượn của chị Nguyễn Thị Thùy N là chị ruột của S để đi công việc. Chiếc xe trên chị N mới mua và chưa kịp đăng ký biển số. Việc H và S sử dụng chiếc xe trên đi gây án chị N không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho chị N.

Đối với tổng số tiền 46.500.000 đồng. Trong đó 7.000.000 đồng là tiền thu giữ của H có được do bán xe trộm cắp mà có, 6.500.000 đồng là tiền thu giữ của S do bán xe do trộm cắp mà có, 8.000.000 đồng là tiền cá nhân của S tự nguyện xin nộp để khắc phục hậu quả; 5.000.000 đồng là số tiền của chị Nguyễn Thị Thùy Dung là chị ruột của S nộp để khắc phục hậu quả và 20.000.000 đồng là số tiền chị ruột của H nộp lại xin khắc phục hậu quả. Tất cả số tiền trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Văn T.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro đã qua sử dụng thu giữ của Hà Thanh H. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà Thị Mỹ Phương là chị ruột của H theo yêu cầu của H.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSQ2 ngày 16 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Hà Thanh H và Nguyễn Minh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Hà Thanh H và Nguyễn Minh S đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy của anh Nguyễn Văn T trị giá 31.500.000 đồng. Do vậy hành vi của H và S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, cần xử lý nghiêm minh để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt: Bị cáo Hà Thanh H có 03 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo Hải được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền tương đương với tài sản đã mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét bồi thường.

Đối với 01 biển số xe 59L1-957.08 tạm giữ của Hà Thanh H. Quá trình điều tra H khai trước đó nhặt được và gắn vào xe mô tô hiệu Vario mà Nguyễn Minh S mượn của chị Nguyễn Thị Thùy N là chị ruột của S để đi gây án. Qua xác minh được biết biển số trên do anh Trương Phạm C trú tại 396B/55 Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8 là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Xác minh tại Công an Phường 1, Quận 8 thì không có địa chỉ trên nên không làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh trong dữ liệu xe tang vật nhưng không có trong dữ liệu và đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến nhận, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Minh S. Xét thấy đây là điện thoại S sử dụng để liên lạc với đối tượng tên T1 để bán xe do phạm tội mà có, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 02 năm đến 03 năm.

Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa và nói lời sau cùng:

Bị cáo Hải: Bị cáo rất ân hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo S: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo hứa sẽ sửa chữa, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hà Thanh H và Nguyễn Minh S thừa nhận đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy của anh Nguyễn Văn T mà qua định giá có giá trị 31.500.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Hà Thanh H và Nguyễn Minh S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Bản thân các bị cáo là những thanh niên có sức khỏe, có trình độ văn hóa nhất định nhưng lại không chịu lao động lương thiện để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, mà chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài và không phải lao động, các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vụ án có đồng phạm trong đó bị cáo Hải là người cầm đầu, rủ rê lôi kéo, bị cáo S là đồng phạm giúp sức tích cực trong việc cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên các bị cáo cũng chỉ phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn chưa đến mức độ có tổ chức như pháp luật quy định. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Bị cáo Hà Thanh H có 03 tiền án về các tội chiếm đoạt tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo Hải được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo S không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo S phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 đĩa DVD chứa 01 video clip ghi hình một đối tượng mặc áo tay dài màu xanh trắng, đội nón bảo hiểm màu cam chạy xe kiểu dáng Vairo dùng chân trái đẩy 01 chiếc xe máy hiệu Honda Winner màu đen, không rõ biển số, bánh màu xanh dạ quang được điều khiển bởi 01 đối tượng mặc đồ đen, đội nón màu xanh lá cây, cả 02 chạy hướng từ ngã ba đường 87 – Quách Giai về hướng ngã ba đường Quách Giai – Sử Hy Nhan. Xét đây là tài liệu có liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với các tài sản gồm: 01 biển số xe gắn máy 59L1 – 957.XX; 01 túi vải kích cỡ 10cm x 05cm màu nâu bên trong có 04 đầu đoạn dùng để phá khóa bằng kim loại; 01 dây vắn thành hình chữ U; 01 đầu phá khóa từ hình trụ chữ; 01 ống sắt L có có quần keo đen; 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật dùng để mở khóa từ thu giữ của Hà Thanh H và 01 nón bảo hiểm màu cam; 01 nón bảo hiểm màu xanh lá cây; 01 túi áo mưa bên trong có 01 kèm; 01 tuốc nơ vít; 01 mỏ lết; 03 tuýp sắt hình chữ L dài 15cm thu giữ của Nguyễn Minh S. Xét đây là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu tím Imei: 358465090711501. Xét đây là công cụ phương tiện mà bị cáo S dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên T1 là người mua tài sản có được do phạm tội mà có của S và H. Qua rà soát tại địa bàn Phường 28, quận Bình Thạnh không có đối tượng nào tên T1. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an Quận 2 tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Hà Thanh H, Nguyễn Minh S** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/1/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được cho hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được cho hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo S ngay tại phiên Tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe gắn máy 59L1 – 957.XX; 01 túi vải kích cỡ 10cm x 05cm màu nâu bên trong có 04 đầu đoạn dùng để phá khóa bằng kim loại; 01 dây vắn thành hình chữ U; 01 đầu phá khóa từ hình trụ chữ; 01 ống sắt L có có quần keo đen; 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật dùng để mở khóa từ; 01 nón bảo hiểm màu cam; 01 nón bảo hiểm màu xanh lá cây; 01 túi áo mưa bên trong có 01 kèm; 01 tuốc nơ vít; 01 mỏ lết; 03 tuýp sắt hình chữ L dài 15cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu tím Imei: 358465090711501

Theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSQ2 ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo S rõ)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà